TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 830/2023/QĐ-PT	*Hà Nội, ngày 21 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
HUỶ BẢN ÁN SƠ THẨM VÀ ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Trần Quang Minh

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Thúy Bình và bà Phan Thị Vân Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội*:** Ông Nguyễn Trọng Vĩnh - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Sau khi xét xử sơ thẩm, Bản án hành chính sơ thẩm số: 01/2023/HC-ST ngày 14 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình bị kháng cáo như sau:

Ngày 23 tháng 02 năm 2023, người khởi kiện là ông BVD và bà BTĐ có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 21 tháng 11 năm 2023, bà BTD1 là người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện nộp đơn xin rút đơn khởi kiện của người khởi kiện ông BVD và bà BTĐ đề ngày 20 tháng 11 năm 2023 (có chứng thực của Phòng Công chứng số 1, Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình).

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 21 tháng 11 năm 2023, Luật sư TDT là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện Ủy ban nhân dân (viết tắt là UBND) và Chủ tịch UBND huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình có nộp Văn bản số 1490/UBND-KT ngày 21 tháng 11 năm 2023 của UBND huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình về việc người bị kiện đồng ý việc rút đơn khởi kiện của người khởi kiện.

Việc rút đơn khởi kiện của người khởi kiện và việc người bị kiện đồng ý chấp nhận việc rút đơn khởi kiện của người khởi kiện là hoàn toàn tự nguyện, không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khác.

Căn cứ vào Điều 234 của Luật Tố tụng hành chính,

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hủy bản án hành chính sơ thẩm số: 01/2023/HC-ST ngày 14 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình và đình chỉ giải quyết vụ án hành chính phúc thẩm thụ lý số: 261/2023/TLPT-HC ngày 17 tháng 3 năm 2023 về việc "Khiếu kiện Quyết định hành chính", giữa:

- *Người khởi kiện:* Ông BVD, sinh năm 1968 và BTĐ, sinh năm 1970; cùng địa chỉ: huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Bà BTD1, sinh năm 1966; địa chỉ: Tổ 1, phường Tân Thịnh, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

- *Người bị kiện:* UBND và Chủ tịch UBND huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện: Ông TDT - Luật sư Văn phòng Luật sư TDT và cộng sự thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Hòa Bình.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Sở Tài nguyên và Môi trường (viết tắt là TN&MT) tỉnh Hòa Bình. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Trần Anh - Giám đốc Sở TN&MT tỉnh Hòa Bình.

+ Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên TN&MT

+ UBND xã Suối Hoa, huyện Tân Lạc. Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Văn Mùi - Chủ tịch UBND xã Suối Hoa.

2. Về án phí:

- Án phí hành chính sơ thẩm: Ông BVD, bà BTĐ phải chịu 300.000đồng án phí hành chính sơ thẩm, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0006361 ngày 13/10/2020 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hoà Bình. Ông D, bà Đ đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

- Án phí hành chính phúc thẩm: Ông BVD, bà BTĐ phải chịu 150.000đồng án phí hành chính phúc thẩm. Đối trừ số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0000883 ngày 23/02/2023 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hòa Bình, Ông D, bà Đ được hoàn trả lại số tiền 150.000đồng.

3. Về chi phí tố tụng: Ông BVD phải chịu 3.800.000đồng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Ông BVD đã nộp đủ 3.800.000đồng.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Người BVQ&LIHP của đương sự;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND tỉnh HòaBình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Cục THADS Hòa Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án, P.HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quang Minh

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thúy Bình **Phan Thị Vân Hương** **Trần Quang Minh**

Mẫu số 42-HC (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 02/2017/NQ-HĐTP ngày 13 tháng 01 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)

TÒA ÁN NHÂN DÂN.....[1]

Số:...../...../QĐ-PT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

...., ngày..... tháng ..... năm...

QUYẾT ĐỊNH

HUỶ BẢN ÁN SƠ THẨM VÀ ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH

TÒA ÁN NHÂN DÂN.....[2]

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông (Bà).....

Các Thẩm phán: Ông (Bà).....

Ông (Bà).....

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án hành chính sơ thẩm số:.../.../HC-ST ngày... tháng.... năm.... của Tòa án..... bị kháng cáo, kháng nghị như sau:

a. Ngày.... tháng..... năm.....,.....[3]

b. Ngày.... tháng..... năm.....,.....

XÉT THẤY:

Ngày..... tháng..... năm..... (hoặc tại phiên tòa phúc thẩm), người khởi kiện là:..... có văn bản (hoặc có ý kiến) rút đơn khởi kiện.

Ngày..... tháng..... năm..... (hoặc tại phiên tòa phúc thẩm), người bị kiện là:..... có văn bản (hoặc có ý kiến) đồng ý chấp nhận việc rút đơn khởi kiện của người khởi kiện. Việc rút đơn khởi kiện của người khởi kiện và việc người bị kiện đồng ý chấp nhận việc rút đơn khởi kiện của người khởi kiện là hoàn toàn tự nguyện, không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khác.

Căn cứ vào Điều 234 của Luật tố tụng hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hủy bản án hành chính sơ thẩm số:.../..../HC-ST ngày.... tháng.... năm..... của Tòa án nhân dân... và đình chỉ giải quyết vụ án hành chính thụ lý số:...../...../TLPT-HC ngày..... tháng..... năm..... về ....., giữa:

Người khởi kiện:.....

Địa chỉ:.....

Người bị kiện:.....

Địa chỉ:.....

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (nếu có):.....

Địa chỉ:.....

2. .....[4]

Nơi nhận:
- Ghi nơi nhận theo quy định tại Điều 244 của Luật TTHC;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 42-HC:

(1) và (2) Ghi tên Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án. Nếu là Tòa án nhân dân cấp tỉnh, thì cần ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá); nếu là Tòa án nhân dân cấp cao, thì ghi rõ Tòa án nhân dân cấp cao nào (ví dụ: Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội).

(3) Ghi ngày, tháng, năm kháng cáo, địa vị tố tụng và tên của người kháng cáo, nếu đương sự kháng cáo là cá nhân; nếu đương sự kháng cáo là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên của cơ quan, tổ chức đó; nếu người kháng cáo là người được đương sự uỷ quyền, thì ghi họ tên của người được uỷ quyền và ghi rõ đại diện theo uỷ quyền của ai theo giấy uỷ quyền ngày.... tháng.....năm.... nào (ví dụ: Ông Nguyễn Văn A là người đại diện theo uỷ quyền của người khởi kiện là Công ty TNHH B, theo giấy uỷ quyền số 01/2017/UQ ngày 10 tháng 2 năm 2017); nội dung kháng cáo. Nếu Viện kiểm sát kháng nghị thì ghi số, ngày, tháng, năm kháng nghị, tên Viện kiểm sát kháng nghị và nội dung kháng nghị. Nếu có cả kháng cáo, cả kháng nghị, thì ghi cả hai.

(4) Quyết định về việc chịu án phí, chi phí tố tụng (nếu có).

Ghi chú: *Trường hợp không có kháng cáo, kháng nghị thì phần đầu quyết định ghi: "sau khi xét xử sơ thẩm, bản án hành chính sơ thẩm số.../.../...-ST ngày...tháng...năm... của Tòa án ..... không bị kháng cáo, kháng nghị".*